

Số: **439** /PC-VPĐK-ĐK

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **06** tháng **5** năm 2024

**PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI
CỦA 45 HỒ SƠ DỰ ÁN KHU DÂN CƯ VÀ CÔNG VIÊN PHƯỚC THIỆN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC (Lô A5 - S8)**

Kính gửi: Chi cục Thuế Thành phố Thủ Đức.

I. THÔNG TIN CHUNG
1.1. Thông tin người sử dụng đất, mặt nước a) Tên người sử dụng đất, mặt nước: (theo danh sách đính kèm 45 hồ sơ) b) Địa chỉ liên lạc: Tầng 4, Trung tâm thương mại Vincom Megamall Thảo Điền, 161 Xa lộ Hà Nội, phường Thảo Điền, Tp.Thủ Đức, Tp.HCM. c) Số điện thoại liên hệ: d) Mã số thuế (nếu có):
1.2. Đề nghị của người sử dụng đất, mặt nước: a) Giao đất:m ² b) Thuê đất:m ² - Thuê đất trả tiền hàng năm:..... m ² - Thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê:m ² c) Thuê mặt nước:m ² d) Chuyển mục đích sử dụng đất:m ² đ) Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: m ² . e) Ghi nợ đối với loại nghĩa vụ tài chính: - Trong hạn mức:m ² - Ngoài hạn mức:m ² g) Đề nghị khác:
II. THÔNG TIN CHI TIẾT TRONG TRƯỜNG HỢP GIAO ĐẤT, THUÊ ĐẤT, CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT.
2.1. Thông tin về đất a) Thửa đất số: 313; Tờ bản đồ số: 106 b) Địa chỉ tại: số 88 đường Phước Thiện, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, Tp.Thủ Đức, Tp.HCM (Lô A5-S8 - Khu A - Dự án khu dân cư và công viên Phước Thiện). c)Loại đường: đường Phước Thiện (trộn đường); Vị trí thửa đất: Vị trí 1; d) Diện tích: 13.816m ² ; sử dụng chung: 13.816m ² ; sử dụng riêng: không m ² ; đ) Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị (chung cư);

Trang

e) Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.

g) Nguồn gốc đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo theo Quyết định số 5703/QĐ-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2018, Quyết định số 722/QĐ-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

h) Hồ sơ pháp lý về đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT79249 ngày 24/12/2019 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.

2.2. Thông tin về nhà ở, công trình xây dựng khác: Kèm danh sách 45 hồ sơ

a) Loại nhà ở, công trình: cấp nhà ở, công trình: ;

b) Diện tích xây dựng: ... m²

c) Diện tích sàn xây dựng: m²

d) Diện tích sở hữu chung: không m²; Diện tích sở hữu riêng: ... m²

đ) Kết cấu: Tường gạch, khung cột BTCT, sàn BTCT, mái BTCT,

e) Số tầng:

+ 26 tầng + 2 tầng hầm + tầng tum thang (Tòa S8.01);

+ 21 tầng + 2 tầng hầm + tầng tum thang (Tòa S8.02 và Tòa S8.03);

g) Năm hoàn thành công trình đưa vào sử dụng: năm 2022.

h) Thời hạn sử dụng đến: -/-.

III. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT79249 ngày 24/12/2019 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.

- Công văn số 2450/STNMT-QLĐ ngày 04 tháng 4 năm 2022 và Công văn số 4180/STNMT-QLĐ ngày 30 tháng 5 năm 2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Đính kèm 45 hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận.

Những thông tin trên đã được thẩm tra xác minh là đúng thực tế và người sử dụng nhà, đất có đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận theo quy định. *phang*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Văn phòng Sở (để đăng tin);
- Công ty Cổ phần KD BĐS MV Việt Nam;
- Lưu: VT, ĐK(HS), Ngọc.

HS: 155-203/2024. *ng*

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Thành Phương

DANH SÁCH 45 CĂN HỘ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
THUỘC ĐƠN AN KHU DÂN CƯ VÀ CÔNG VIÊN PHƯỚC THIÊN, PHƯỜNG LONG BÌNH, TP.THỦ ĐỨC
(Vinhomes Grand Park) - A5-S8)
(Đính kèm Phiếu chuyển số459/PC-VPĐK-ĐK ngày 06/5/2024 của Văn phòng ĐKĐĐT)

STT	Biên nhận	Tên Khách hàng	Mã căn theo HDMB	Mã căn theo PADS N	Diện tích thông thủy (m2)	Loại tài sản
1	155	Ông LÊ PHƯỚC TIỀN Năm sinh: 1989; CCCD số: 066 089 009 658 Địa chỉ thường trú: Khối 3, Ea Tam, Tp Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk Bà PHAN ANH THU Năm sinh: 1993; CCCD số: 066 193 009 725 Địa chỉ thường trú: 23 Huỳnh Văn Bánh, Thành Nhất, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	S8.0102.10	2.10 Tầng 2 Tòa S8.01	63.9	Căn hộ
2	156	Ông GIANG QUỐC LƯƠNG Năm sinh: 1971; CCCD số: 079 071 022 647 Địa chỉ thường trú: 89 đường Calmette, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, Tp.HCM Bà NGUYỄN THỊ HUỆ PHƯƠNG Năm sinh: 1973; CCCD số: 083 173 000 543 Địa chỉ thường trú: 89 đường Calmette, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, Tp.HCM	S8.0103.08	3.08 Tầng 3 Tòa S8.01	56.4	Căn hộ
3	157	Ông CAO VĂN PHÚ Năm sinh: 1990; CCCD số: 038 090 022 851 Địa chỉ thường trú: Thôn Năm Trẹn, xã Cẩm Thành, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa Bà NGUYỄN THỊ TRANG Năm sinh: 1998; CCCD số: 042 198 001 224 Địa chỉ thường trú: Thôn Xuân Hà, Lâm Hợp, Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh	S8.0109.11	9.11 Tầng 9 Tòa S8.01	63.9	Căn hộ
4	158	Ông NGUYỄN HOÀNG DUY KHANG Năm sinh: 1991; CCCD số: 075 091 005 418 Địa chỉ thường trú: Tổ 1, ấp 3B, Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai Bà VÔ THỤY BÌNH Năm sinh: 1996; CCCD số: 051 196 004 038 Địa chỉ thường trú: Thôn An Hòa Nam, Nghĩa Thắng, Tư Nghĩa, Quảng Ngãi	S8.0110.13	10.13 Tầng 10 Tòa S8.01	43.1	Căn hộ
5	159	Ông TRẦN ĐỨC HIỀN Năm sinh: 1990; CCCD số: 060 090 000 196 Địa chỉ thường trú: Căn hộ A07-19 chung cư Hausneo Bảo Minh, đường 11, tổ 9, khu phố 2, phường Phú Hữu, quận 9, Tp.HCM Bà HÀ UYÊN VY Năm sinh: 1990; CCCD số: 075 190 021 555 Địa chỉ thường trú: 12/8 tổ 15, khu phố 2, Quyết Thắng, Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	S8.0111.14	11.14 Tầng 11 Tòa S8.01	26.3	Căn hộ
6	161	Ông ĐỖ VĂN TIỀN Năm sinh: 1990; CCCD số: 051 090 016 738 Địa chỉ thường trú: Thôn Bình Đông, Nghĩa Hà, Tp. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	S8.0112.14	12.14 Tầng 12 Tòa S8.01	26.3	Căn hộ
7	163	Ông LÊ HỒNG DƯƠNG Năm sinh: 1978; CCCD số: 033 078 012 237 Địa chỉ thường trú: Số nhà 149, đường Bình Phú, phường 11, quận 6, Tp.HCM Bà NGUYỄN THỊ THU HẠNG Năm sinh: 1981; CCCD số: 075 181 010 169 Địa chỉ thường trú: Số nhà 149, đường Bình Phú, phường 11, quận 6, Tp.HCM	S8.0113.19	13.19 Tầng 13 Tòa S8.01	54.6	Căn hộ
8	164	Bà NGUYỄN TRẦN TRÚC ANH Năm sinh: 2002; CCCD số: 079 302 010 296 Địa chỉ thường trú: L3-12B.OT06 tầng 14 tòa nhà Landmark 3, chung cư Vinhomes Central Park, phường 22, quận Bình Thạnh, Tp.HCM	S8.0113.20	13.20 Tầng 13 Tòa S8.01	54.6	Căn hộ

STT	Biên nhận	Tên Khách hàng	Mã căn theo HDMB	Mã căn theo PADS N	Diện tích thông thủy (m2)	Loại tài sản
9	165	Ông NGUYỄN XUÂN HOÀNG Năm sinh: 1982; CCCD số: 079 082 024 431 Địa chỉ thường trú: 440 đường Nguyễn Xiển, tổ 13, phường Long Thạnh Mỹ, Tp.Thủ Đức, Tp.HCM Bà ĐẶNG THỊ DIỄM LNH Năm sinh: 1980; CCCD số: 083 180 000 407 Địa chỉ thường trú: 37/1 đường 28, phường Long Thạnh Mỹ, Tp.Thủ Đức, Tp.HCM	S8.0115.01	15.01 Tầng 15 Tòa S8.01	43.9	Căn hộ
10	166	Ông HOÀNG HUY HOÀNG Năm sinh: 1963; CCCD số: 079 063 016 831 Địa chỉ thường trú: 380/54 khu phố 1, phường Tân Hưng, quận 7, Tp.HCM Bà NGUYỄN THỊ THANH NHƯỠNG Năm sinh: 1962; CCCD số: 079 162 017 778 Địa chỉ thường trú: 380/54 khu phố 1, phường Tân Hưng, quận 7, Tp.HCM	S8.0118.07	18.07 Tầng 18 Tòa S8.01	54.6	Căn hộ
11	167	Bà LÊ THỊ THỦY TRANG Năm sinh: 1989; CCCD số: 046 189 000 115 Địa chỉ thường trú: 80/58/7 Huỳnh Văn Nghệ, phường 15, quận Tân Bình, Tp.HCM	S8.0120.10	20.10 Tầng 20 Tòa S8.01	63.9	Căn hộ
12	168	Bà NGUYỄN THỊ HOÀI NHÂN Năm sinh: 1977; CCCD số: 079 177 006 325 Địa chỉ thường trú: 063 Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, Tp.HCM	S8.0121.04	21.04 Tầng 21 Tòa S8.01	99.7	Căn hộ
13	169	Bà NGUYỄN THỊ HOÀI NHÂN Năm sinh: 1977; CCCD số: 079 177 006 325 Địa chỉ thường trú: 063 Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, Tp.HCM	S8.0123.04	23.04 Tầng 23 Tòa S8.01	99.7	Căn hộ
14	170	Ông LƯU MINH THUẬN Năm sinh: 1964; CCCD số: 080 064 016 010 Địa chỉ thường trú: 283 đường số 01, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, Tp.HCM Bà NGUYỄN HOÀNG DẠ THẢO Năm sinh: 1971; CCCD số: 080 171 012 077 Địa chỉ thường trú: 283 đường số 01, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, Tp.HCM	S8.0123.11	23.11 Tầng 23 Tòa S8.01	63.9	Căn hộ
15	171	Ông TRẦN ĐỨC LỢI Năm sinh: 1990; CCCD số: 052 090 000 062 Địa chỉ thường trú: Số nhà 154/182/7, đường Âu Dương Lân, tổ 30, khu phố 2, phường 3, quận 8, Tp.HCM Bà HOÀNG THỊ NHUNG Năm sinh: 1993; CCCD số: 066 193 014 225 Địa chỉ thường trú: Xóm 3, thôn Chư Cúc, xã Ea Kmút, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk	S8.0124.20	24.20 Tầng 24 Tòa S8.01	54.6	Căn hộ
16	172	Bà MAI THỊ CẨM THỦY Năm sinh: 1972; CCCD số: 092 172 001 878 Địa chỉ thường trú: 107, đường 30, khu vực 4, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ	S8.0125.14	25.14 Tầng 25 Tòa S8.01	26.3	Căn hộ
17	174	Ông NGUYỄN ĐỨC SƠN Năm sinh: 2010 Địa chỉ thường trú: 47 Yên Bái, phường 4, Tp. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu Ông NGUYỄN ĐỨC TIẾN Năm sinh: 1972; CCCD số: 027 072 007 888 Địa chỉ thường trú: 47 Yên Bái, phường 4, Tp. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	S8.0126.08	26.08 Tầng 26 Tòa S8.01	63.9	Căn hộ
18	175	Ông LÊ VĂN TÚ Năm sinh: 1988; CCCD số: 052 088 020 218 Địa chỉ thường trú: Đội 8, thôn Thanh Lương, xã Ân Tín, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định Bà PHAN THỊ MAI Năm sinh: 1992; CCCD số: 066 192 015 622 Địa chỉ thường trú: Thôn 1, Dang Kang, Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk	S8.0205.02	5.02 Tầng 5 Tòa S8.02	54.6	Căn hộ
19	177	Ông TRẦN QUANG KHÚC Năm sinh: 1990; CCCD số: 083 090 003 845 Địa chỉ thường trú: 206/89/3 đường Huỳnh Tấn Phát, khu phố 6, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, Tp.HCM Bà NGUYỄN THỊ NGỌC Năm sinh: 1993; CCCD số: 040 193 019 297 Địa chỉ thường trú: 25/40, tổ 17A, khu phố 2, Bình Đa, Biên Hòa, Đồng Nai	S8.0206.13	6.13 Tầng 6 Tòa S8.02	43.3	Căn hộ

STT	Biên nhận	Tên Khách hàng	Mã căn theo HDMB	Mã căn theo PADS	Diện tích thông thủy (m2)	Loại tài sản
20	178	Ông PHAN HOÀNG VŨ Năm sinh: 1985; CCCD số: 066 085 000 179 Địa chỉ thường trú: Căn hộ A-10.03 Chung cư Flora Fuji, tổ 13, khu phố 6, phường Phước Long B, Tp. Thủ Đức, Tp.HCM Bà NGUYỄN THỊ NGỌC THUỜNG Năm sinh: 1984; CCCD số: 066 184 000 209 Địa chỉ thường trú: Căn hộ A-10.03 Chung cư Flora Fuji, khu phố 6, phường Phước Long B, Tp. Thủ Đức, Tp.HCM	S8.0207.09	7.09 Tầng 7 Tòa S8.02	43.2	Căn hộ
21	179	Ông TRẦN QUỐC VIỆT Năm sinh: 1986; CCCD số: 051 086 015 357 Địa chỉ thường trú: Số 01, đường Làng Tăng Phú, tổ 4, khu phố 4, phường Tăng Nhơn Phú A, Tp. Thủ Đức, Tp.HCM Bà NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY Năm sinh: 1986; CCCD số: 068 186 005 528 Địa chỉ thường trú: Số 01, đường Làng Tăng Phú, tổ 4, khu phố 4, phường Tăng Nhơn Phú A, Tp. Thủ Đức, Tp.HCM	S8.0208.02	8.02 Tầng 8 Tòa S8.02	54.6	Căn hộ
22	180	Bà LÊ THỊ CHIÊN Năm sinh: 1996; CCCD số: 037 196 005 121 Địa chỉ thường trú: Số nhà 16, tổ 28, ấp Chợ, Tân Tiến, Đồng Phú, tỉnh Bình Phước	S8.0208.16	8.16 Tầng 8 Tòa S8.02	27.1	Căn hộ
23	181	Ông TÔN THẮT VŨ Năm sinh: 1984; CCCD số: 046 084 000 371 Địa chỉ thường trú: 18.08 tòa nhà chung cư S8.02 (Dự án Khu dân cư và Công viên Phước Thiện) - 88 đường Phước Thiện, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, Tp.HCM Bà NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG Năm sinh: 1986; CCCD số: 042 186 001 025 Địa chỉ thường trú: 18.08 tòa nhà chung cư S8.02 (Dự án Khu dân cư và Công viên Phước Thiện) - 88 đường Phước Thiện, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, Tp.HCM	S8.0208.18	8.18 Tầng 8 Tòa S8.02	54.6	Căn hộ
24	182	Ông NGUYỄN TRUNG HÒA Năm sinh: 1972; CCCD số: 010 072 000 018 Địa chỉ thường trú: Vinhomes Smart City, Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Tp.Hà Nội	S8.0209.10	9.10 Tầng 9 Tòa S8.02	63.5	Căn hộ
25	183	Bà NGUYỄN THỊ HUYỀN NGỌC Năm sinh: 1978; CCCD số: 031 178 001 419 Địa chỉ thường trú: 136/27 Trần Quang Diệu, phường 14, quận 3, Tp.HCM	S8.0212.14	12.14 Tầng 12 Tòa S8.02	63.2	Căn hộ
26	184	Ông TRỊNH LÂM NGÂN Năm sinh: 1977; CCCD số: 052 077 001 527 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 1.08 Lô C3, tầng 2, chung cư Khang Gia, phường 14, quận Gò Vấp, Tp.HCM Bà THÁI THỊ LIỄU Năm sinh: 1988; CCCD số: 052 188 002 014 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 1.08 Lô C3, tầng 2, chung cư Khang Gia, phường 14, quận Gò Vấp, Tp.HCM	S8.0218.08	18.08 Tầng 18 Tòa S8.02	30.5	Căn hộ
27	185	Bà ĐỖ THẢO NGUYỄN Năm sinh: 1994; CCCD số: 077 194 010 236 Địa chỉ thường trú: Số nhà 88 Bà Triệu,, tổ 2, khu phố 7, phường 4, Tp. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	S8.0221.13	21.13 Tầng 21 Tòa S8.02	54.4	Căn hộ
28	186	Ông HUỖNH CÔNG THUẬN Năm sinh: 1979; CCCD số: 079 079 012 897 Địa chỉ thường trú: 95 đường 7, phường Phước Bình, thành phố Thủ Đức, Tp.HCM Bà TRẦN THỊ THANH MAI Năm sinh: 1981; CCCD số: 079 181 004 775 Địa chỉ thường trú: 771 Xô Viết Nghệ Tĩnh, tổ 63, phường 26, quận Bình Thạnh, Tp.HCM	S8.0302.07	2.07 Tầng 2 Tòa S8.03	54.6	Căn hộ
29	187	Bà TRỊNH THỊ DIỄM Năm sinh: 1987; CCCD số: 091 187 003 675 Địa chỉ thường trú: Tổ 65, khu phố Vĩnh Phước 2, thị trấn Vĩnh Thuận, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang	S8.0303.07	3.07 Tầng 3 Tòa S8.03	54.6	Căn hộ
30	188	Bà ĐOÀN THỊ THU HIỀN Năm sinh: 1995; CCCD số: 040 195 018 860 Địa chỉ thường trú: Số 7, ngõ 1, đường Nguyễn Thị Thanh, khối 8, Bến Thủy, thành Phố Vinh, tỉnh Nghệ An	S8.0303.10	3.10 Tầng 3 Tòa S8.03	63.5	Căn hộ
31	189	Ông TRẦN NGUYỄN THIÊN HUY Năm sinh: 1993; CCCD số: 049 093 002 463 Địa chỉ thường trú: Tổ 3, thôn Quý Phú I, Tam Mỹ Đông, Núi Thành, tỉnh Quảng Nam	S8.0303.14	3.14 Tầng 3 Tòa S8.03	63.2	Căn hộ

STT	Biên nhận	Tên Khách hàng	Mã căn theo HDMB	Mã căn theo PADS N	Diện tích thông thủy (m2)	Loại tài sản
32	190	Ông TRỊNH VĂN TÀI Năm sinh: 1995; CCCD số: 033 095 000 982 Địa chỉ thường trú: Thôn Thượng Búi, Trung Hòa, Huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên Bà NGUYỄN THỊ THANH THÚY Năm sinh: 1990; CCCD số: 056 190 013 829 Địa chỉ thường trú: Lợi Hòa, Cam Lợi, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa	S8.0304.14	4.14 Tầng 4 Tòa S8.03	63.2	Căn hộ
33	191	Bà NGUYỄN NGỌC CHI Năm sinh: 1983; CCCD số: 082 183 000 085 Địa chỉ thường trú: 202 đường số 5, KDCTN2, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ	S8.0305.12	5.12 Tầng 5 Tòa S8.03	43.3	Căn hộ
34	192	Bà ĐÌNH THỊ BÍCH THUẬN Năm sinh: 1981; CCCD số: 079 181 019 931 Địa chỉ thường trú: 62/14 Trần Bình Trọng, phường 5, quận Bình Thạnh, Tp.HCM	S8.0305.19	5.19 Tầng 5 Tòa S8.03	63.6	Căn hộ
35	193	Ông NGUYỄN THANH DŨNG Năm sinh: 1985; CCCD số: 044 085 002 285 Địa chỉ thường trú: 09/19 đường 45, khu phố 3, phường Tân Quy, quận 7, Tp.HCM Bà VÂN THỊ DIỄM Năm sinh: 1987; CCCD số: 049 187 000 213 Địa chỉ thường trú: 09/19 đường 45, khu phố 3, phường Tân Quy, quận 7, Tp.HCM	S8.0310.06	10.06 Tầng 10 Tòa S8.03	54.4	Căn hộ
36	194	Ông VŨ VĂN THANH Năm sinh: 1963; CCCD số: 033 063 004 750 Địa chỉ thường trú: Số nhà 180/22 đường Bùi Quang Là, tổ 102, phường 12, quận Gò Vấp, Tp.HCM Bà ĐỖ THỊ HƯƠNG Năm sinh: 1970; CCCD số: 033 170 001 055 Địa chỉ thường trú: Số nhà 180/22 đường Bùi Quang Là, tổ 102, phường 12, quận Gò Vấp, Tp.HCM	S8.0310.18	10.18 Tầng 10 Tòa S8.03	54.6	Căn hộ
37	195	Ông NGÔ HỮU DƯ Năm sinh: 1957; CCCD số: 051 057 009 188 Địa chỉ thường trú: Tổ 5, phường Lê Hồng Phong, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi Bà LÊ THỊ LỆ HỒNG Năm sinh: 1967; CCCD số: 051 167 011 511 Địa chỉ thường trú: Tổ 5, phường Lê Hồng Phong, Tp. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	S8.0311.04	11.04 Tầng 11 Tòa S8.03	63.3	Căn hộ
38	196	Ông TRẦN MINH NAM Năm sinh: 1932; CCCD số: 060 032 002 659 Địa chỉ thường trú: 39 L2 An Bình, phường 6, quận 5, Tp.HCM Bà NGUYỄN THỊ HOA Năm sinh: 1940; CCCD số: 045 140 001 587 Địa chỉ thường trú: 39 L2 An Bình, phường 6, quận 5, Tp.HCM	S8.0312.10	12.10 Tầng 12 Tòa S8.03	63.5	Căn hộ
39	197	Bà ĐÀO THỊ MỸ LINH Năm sinh: 1979; CCCD số: 079 179 005 265 Địa chỉ thường trú: Căn hộ 12B5/2/9 - Lô CN5, The PanoRama, khu phố 4, phường Tân Phong, quận 7, Tp.HCM	S8.0313.01	13.01 Tầng 13 Tòa S8.03	28	Căn hộ
40	198	Ông NGUYỄN HỮU THẬT Năm sinh: 1979; CCCD số: 051 079 011 095 Địa chỉ thường trú: Ấp Phước Lợi, Phước Tinh, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu Bà LÊ THỊ MỸ NHUNG Năm sinh: 1986; CCCD số: 077 186 001 651 Địa chỉ thường trú: Ấp Phước Lợi, Phước Tinh, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	S8.0313.12	13.12 Tầng 13 Tòa S8.03	43.3	Căn hộ
41	199	Ông NGUYỄN ANH TUẤN Năm sinh: 1977; CCCD số: 054 077 000 022 Địa chỉ thường trú: B503 chung cư Hoàng Kim Thê Gia, phường Bình Trị Đông, quận, Bình Tân, Tp.HCM Bà ĐẶNG THỊ THANH VÂN Năm sinh: 1981; CCCD số: 066 181 000 092 Địa chỉ thường trú: B503 chung cư Hoàng Kim Thê Gia, phường Bình Trị Đông, quận, Bình Tân, Tp.HCM	S8.0314.11	14.11 Tầng 14 Tòa S8.03	30.3	Căn hộ

STT	Biên nhận	Tên Khách hàng	Mã căn theo HĐMB	Mã căn theo PADS	Diện tích thông thủy (m ²)	Loại tài sản
42	200	Ông NGUYỄN QUỐC ANH Năm sinh: 1968; CCCD số: 042 068 013 616 Địa chỉ thường trú: 56/18, đường 475, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, Tp.HCM Bà ĐÀO THI HỒNG MƠ Năm sinh: 1983; CCCD số: 042 183 000 677 Địa chỉ thường trú: 56/18, đường 475, tổ 17, khu phố 5, Phước Long B, thành phố Thủ Đức, Tp.HCM	S8.0315.07	15.07 Tầng 15 Tòa S8.03	54.6	Căn hộ
43	201	Ông ĐỖ TRỌNG HÙNG Năm sinh: 1970; CCCD số: 038 070 009 479 Địa chỉ thường trú: Số nhà 175, đường Trần Thị Diệu, tổ dân phố 4, khu phố 1, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, Tp.HCM Bà NGUYỄN THỊ OANH Năm sinh: 1976; CCCD số: 038 176 006 101 Địa chỉ thường trú: Số nhà 175, đường Trần Thị Diệu, tổ dân phố 4, khu phố 1, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, Tp.HCM	S8.0317.02	17.02 Tầng 17 Tòa S8.03	54.6	Căn hộ
44	202	Ông BÙI VĂN HỒNG Năm sinh: 1975; CCCD số: 054 075 000 060 Địa chỉ thường trú: 105/14 đường 385, khu phố 6, phường Tăng Nhơn Phú A, quận 9, Tp.HCM Bà NGUYỄN THỊ LƯỠNG Năm sinh: 1976; CCCD số: 079 176 008 767 Địa chỉ thường trú: 105/14 đường 385, tổ 3, khu phố 6, phường Tăng Nhơn Phú A, quận 9, Tp.HCM	S8.0318.08	18.08 Tầng 18 Tòa S8.03	30.5	Căn hộ
45	203	Ông NGUYỄN TRÍ THANH Năm sinh: 1976; CCCD số: 030 076 003 865 Địa chỉ thường trú: 94 đường D4, KN3 Tri Kiệt, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, Tp.HCM Bà ĐẶNG THỊ HIỀN Năm sinh: 1985; CCCD số: 034 185 018 635 Địa chỉ thường trú: 94 đường D4, phường Phước Long B, quận 9, Tp.HCM	S8.0318.10	18.10 Tầng 18 Tòa S8.03	63.5	Căn hộ

ML

trang

